

Những vần thơ viết cho Tháng Tư Đen.



Buông Rơi Súng Trận

Bình cũ rót đầy rượu đắng cay
Men nồng vị ngọt thoảng hương say
Mời người xa vắng thăm tình bạn
Uống cạn hôm nay, chén vui đây.

Thời đó ngày xưa tao với mày
Đã từng tham dự tiệc chia tay
Rùng chiều chia lối hai đơn vị
Mày ở đồi kia, tao chốn này.

Bạn cũ lâu ngày gặp lại nhau
Uống cạn men say xóa tan sầu
Chiến trận hào hùng thời ly loạn
Tao mày vẫn sống tuổi bạc đầu.

Chợt nhớ ngày xưa giữa tang bồng
Buông rơi súng trận, bàn tay không
Ngước mặt nhìn trời, buồn ly biệt
Tao mày ôm hận nợ núi sông.

AET. Lê Tuấn





Khóc Tháng 4 Đen

Buồn lắm tháng Tư, khóc từ đâu
Giữa trời đất lạ gọi thêm sầu
Tiếc thương chiến sĩ hồn vong quốc
Giải khăn xô trắng quần ngang đầu.

Đau lắm tháng Tư phủ màu tang
Hàng triệu người đi bỏ xóm làng
Con đường quốc lộ thấy người chết
Xác chồng lên nhau thịt nát tan.

Còn đó tháng Tư, lửa hờn căm
Đốt lên hàng triệu nén nhang buồn
Khói hương phong tỏa ngày Quốc Hận.
Cho dòng lệ khóc, gió mưa tuôn.

Khóc thương vận nước vẫn nổi trôi
Tháng Tư ngày đó bỗng bồi hồi
Lá cờ cuộn lại Tự Do mất
Uất nghẹn trào dâng nước mắt rơi.

AET. Lê Tuấn



Tháng 4 Về Rất Muộn

Em có biết tháng Tư về rất muộn
Tiếng bom rơi đạn xé gió đi tìm
Và có tiếng đoàn người đi rất vội
Trốn quân thù loài giặc Đỏ không tim.

Tháng Tư về ghé thăm vùng hoả tuyến
Chợt giật mình nhìn lại bóng thời gian
Đoàn Hùng Binh đứng chờ trong hoài niệm
Tro bụi thời gian vẫn cháy đỏ chưa tan.

Đêm đen tối tháng Tư ngày Quốc Hận
Cuối đường chiều còn lạc bước nơi đâu
Trên đất khách lòng bồi hồi tưởng nhớ
Tháng Tư buồn nỗi nhớ gọi thêm sầu.

AET. Lê Tuấn



Bóng Người Xưa

Hòn Đá Vẫn Tôn Thờ.

Bước khế thôi cho đất nằm yên nghỉ
Để rừng hoang che khuất bóng trong mưa
Hòn phế tích, ngả nghiêng trong thành cổ
Bom đạn thu tàn phá chiến tranh xưa.

Chiều phỏ núi ta về thăm chốn cũ
Rừng hoang vu thoáng hiện bóng chinh nhân.
Chiến trường đó nơi địa đầu giới tuyến
Nén nhang buồn lan tỏa ngọn phong vân.

Chiều giới tuyến, sau bao năm cách biệt
Ta về thăm, bia mộ đá hoang sơ
Đất im lặng, cỏ buồn phơi sắc úa
Bóng người xưa, hòn đá vẫn tôn thờ.

Người nằm đó, nghe hồn thiêng sông núi
Chợt bồi hồi, ngọn gió núi khóc than.
Người lính chiến, người trai hùng bất diệt
Sáng muôn đời. Hồn Vị Quốc Vong Thân.

AET. Lê Tuấn

Ta Về Đứng Giữa Dặm Trường

Ta về rừng hỏi han cùng
Núi vang tiếng gọi nghìn trùng xa xăm
Hoang sơ phiến đá nghiêng nằm
Mộ bia nghiêng đổ, vết tằm tích người.



Hồn chinh nhân đứng giữa trời
Bóng ai thoáng hiện dấu đòi đi nhanh
Từ trong hốc đá lạnh tanh
Gió như than khóc, cao xanh nghẹn ngào.

Ta về thăm những chiến hào
Hồn thiêng sông núi còn cao trí hùng.
Rừng xưa che bóng chân dung
Khói hương lan tỏa một vùng đau thương.

Màu hoa sim tím lạ thường
Kiếp nhân sinh loạn, vô thường mộ xưa
Dòng tâm thức chảy như mưa
Khóc cho thân phận dư thừa lãng quên.

Ta về theo dấu chân quen
Tiếng đêm động võ, ngọn đèn soi thân.
Thiên thu mờ mịt xa gần
Đất xa xuống vực, tàn ngàn khóc thương.

Ta về đứng giữa dặm trường
Hai vai gánh cõi vô thường mà đi.

AET. Lê Tuấn

Sài Gòn Ngày Cuối Tháng 4 Đen

Giữa mênh mông đất trời vang tiếng súng
Đêm Sài Gòn ngày cuối tháng 4 đen
Thành phố bàng hoàng trắng đêm không ngủ
Nghe sôn sao, nghe tiếng gọi chưa quen.

Người gác đêm mở tròn xoe đôi mắt
Nhìn lũ điên chạy khắp phố trong đêm
Mẹ Việt Nam bàng hoàng rơi nước mắt
Nhìn đàn con tan nát khắp bao miền.

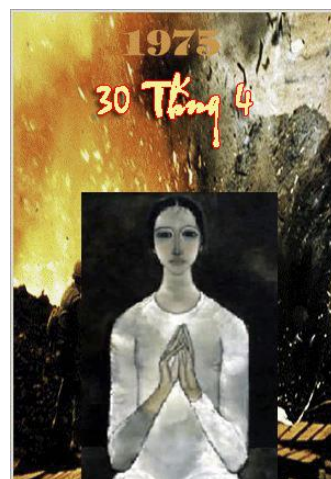
Bà cháu giắt nhau, cuống cuống chạy giặc
Mẹ gọi con, chồng dục vợ đi nhanh
Gánh quê hương ra đi tìm đất mới
Lòng quặn đau, tan tác kiếp lưu đầy.

Quân Cộng Sản tràn vào hô giải phóng
Đem tự do đốt cháy giữa sân trường
Đem nhân quyền trà đạp không thương tiếc
Giải phóng đây sao? Cả miền Nam tang thương.

Giải phóng đây sao? Hỡi loài quỷ đỏ
Quỷ đến đâu, dân chạy trốn không ngừng
Triệu người vượt biển, triệu người đau xót
Biển Đông than khóc, tiếng thét giữa rừng.

Từ mênh mông biển Đông vang tiếng sóng
Sóng hận thù, biển đau nhói Việt Nam
Rừng bật khóc, khóc cho người nằm xuống
Cho quê hương còn tấm tôi làm than.

Tế Luân





Ném Xuống Dòng Sông

**Dem hòn đá ném xuống dòng sông
Mặt nước loang tròn những số không
Xô dạt vào bờ tung bọt trắng
Gió lùa bóng nước vào hư không.**

**Gánh đời tảng đá côi vô thường
Đề xuống hai vai những đoạn trường
Đất nước đổi thay theo vận hạn
Lòng buồn trĩu nặng nhớ quê hương.**

**Một trời đất rộng bóng tha phương
Bạt gió chim ngàn vượt trùng dương
Ngang dọc non sông tung vó ngựa
Bụi hồng gió bão khắp cung đường.**

**Đêm trăng thấp thoáng bóng sao rơi
Gót ngọc gieo hoa khóc giữa trời
Lệ nền đêm khuya người có nhớ
Nén hương đốt cháy buồn chơi vơi.**

Tế Luân

Tháng Tư Mất Lẽ

**Quốc hận bao lần cay mắt lệ
Một thời chinh chiến đạn bom rơi
Hồn vong vó ngựa xa trường hận
Bạt gió chìm bằng vượt biển khơi.**

**Tháng tư lửa cháy như ma chơi
Ngọn nến tha ma rõ mặt người
Nức nở hồn người than khóc mãi
Đêm trời tỏa sáng ánh sao rơi.**

**Hồn người dưới mộ như ngòi dạy
Hận lũ kiêu binh còn vỗ tay
Rót rượu ăn mừng ngày chiến thắng
Quê hương đất mẹ sống lưu đầy.**

**Có triệu người vui có triệu buồn
Hồn người chín tuổi vẫn chưa an
Cờ tang phủ bóng anh hùng tử
Nghĩa địa tha ma vẫn lụi tàn.**

**Cứ tưởng quên đâu ngày quốc hận
Tháng tư khói lửa bóng phù vân
Non sông gió bão dồn chân ngựa
Tử chiến sa trường, vị quốc thân.**

**Tướng chết còn vang lời tuyệt hận
Anh hùng rũ sạch bụi chinh nhân
Nén nhang thấp sáng bao hoài niệm
Vị quốc vong thân chết hóa thần.**

Tế Luân

Tưởng niệm tháng tư đen 2024





Tháng Tư Đồi Dồi

**Tưởng đã quên thôi chuyện đồi dồi
Nỗi niềm thương nhớ lòng chơi vơi
Tháng Tư “bốn chín năm” rồi nhỉ?
Chiếc lá thu bay rụng xuống đồi.**

**Tóc trắng màu sương phủ bóng tà
Nhìn về cố quốc tận trời xa
Biển Đông cách biệt xa ngàn dặm
Tình cảm quê hương vẫn mặn mà**

**Thương nhớ Sài Gòn năm tháng xưa
Chợt buồn lá úa rụng lưa thưa
Hương xưa trở dạ hồn viên mãn
Đồi đã quen rồi phận gió mưa.**

**Ghi nhớ tình người vẫn hiện sinh
Nỗi buồn quốc hận, những ân tình
Anh hùng tuấn tiết không buông súng
Vị quốc vong thân hồn hiển linh.**



**Nhìn bóng mưa bay nhạt nắng phai
Trong tim nức nở ngày chia tay
Niềm đau nỗi nhớ nhiều uẩn khúc
Thương nhớ Sài Gòn những đôi thay.**

**Mắt lệ hôm nay chột ngõ ngang
Lòng người chuyển biến hận sang ngang
Thịnh suy được mất lòng trung nghĩa
Lửa đốt vàng thau đã rõ ràng.**

**Vận nước chênh vênh lăm thế thời
Lời thề giữ nước, hận chưa vơi
Cờ vàng chính nghĩa lòng son sắt
Phất phới vàng bay giữa đất trời.**

**Tế Luân
04-02-24**

Sài Gòn Bị Mất Tên

Sài Gòn đã bị xóa thay tên
Từ đó em mang tên xác người
Một sớm mưa về trời gió bão
Nhật nhòa nước mắt buồn chơi vơi.

Ta thương thành phố ngày xưa ấy
Phố vắng chiều mưa mờ bóng mây
Ta nhớ Sài Gòn giây phút cuối
Chạnh lòng nỗi nhớ lại vui đây.

Hồ Chí Minh thay tên mất rồi
Sài Gòn tiếc nuối buồn không thôi
Từng cơn gió bão mưa vùn vũ
Phút chốc hương xưa khóc ngậm ngùi.

Vẫn nhớ từng cơn mưa bóng mây
Chờ em cuối phố dưới hàng cây
Áo dài gió cuốn bay tà trắng
Một thoáng em cười môi đỏ hây.

Đời đã vô tình không xót thương
Thay tên đổi họ lũ điên cuồng
Còn đâu lối hẹn ngày thơ mộng
Em mất tên rồi bao vấn vương.

Tế Luân
Nỗi buồn tháng tư đen
04-04-24





Nỗi Đau Sau Ngày 30 Tháng Tư 1975.

Thời thế biến chuyển có ai ngờ vào tháng Tư năm 1975, cộng sản đã hoàn toàn chiếm Miền Nam Việt Nam.

Ai có ngờ được một nền văn hóa man rợ, vô thần tàn bạo nhất đến giải phóng một nền văn hóa văn minh, tự do và nhân bản.

Nhà văn Dương Thu Hương phải thốt lên câu nói khi vào miền nam:

“Tôi khóc ngày 30 tháng Tư 1975 vì thấy nền văn minh đã thua chế độ man rợ,”

Có nhiều người nghĩ rằng cứ buông súng là hết chiến tranh đem lại hòa bình.

Bởi vì khái niệm hòa bình với người cộng sản là khi họ đã thôn tính tất cả tài sản, đất đai, đánh đổ tư sản và đè bẹp sức mạnh kinh tế trong nhân dân, thôn tính tất cả những tư tưởng kháng cự của những người chống lại họ. Khi ấy họ mới tạm cho rằng hòa bình.

Tuy nhiên vẫn chưa hết vì sau chiến thắng là đến loạn kiêu binh, đủ mọi thành phần kiêu binh, đám loạn kiêu binh này mới thật sự phá tan sự bình an của người dân.

Chúng muốn bắt ai thì bắt, chúng muốn chiếm đoạt tài sản, đất đai của ai thì tự nhiên chiếm đoạt.

Nạn kiều binh đã trở thành quốc nạn, nhất là sau khi nghe tên “thiên heo” Đỗ Mười Phó Thủ Tướng tuyên bố trước sân tòa Đại sứ Hoa Kỳ tại Sài Gòn ngày 20/02/1976 vào lúc 10 giờ 15 phút sáng.

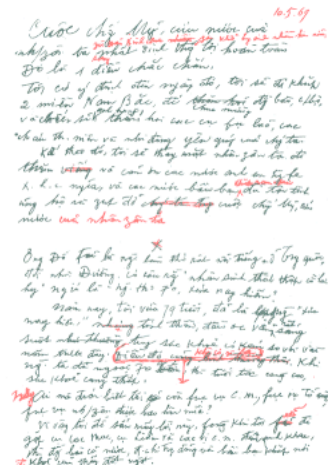
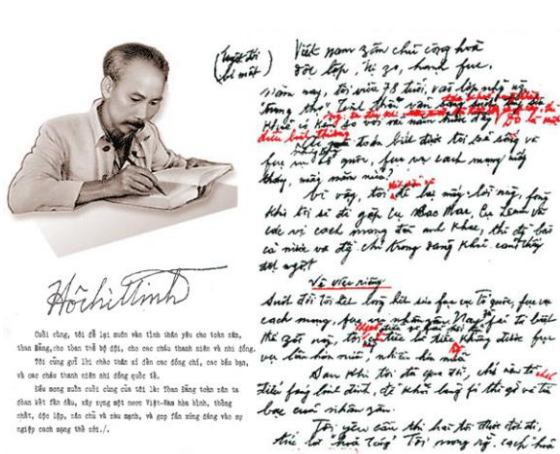
“Giải phóng miền Nam chúng ta có quyền tịch thu tài sản trưng dụng nhà cửa, hăng xưởng, ruộng đất chúng nó (ám chỉ người dân miền Nam), xe chúng nó ta đi, vợ chúng ta lấy, con chúng nó ta bắt làm nô lệ, còn chúng nó thì ta đày đi kinh tế mới và nơi rừng sâu nước độc, chúng nó sẽ chết lần mòn”

Suy cho cùng, ngày 30 tháng 4 năm 1975 là ngày toàn thắng của ĐCSVN và là ngày đại bại của toàn dân tộc Việt Nam.

Hiện tình Việt Nam đang bị nguy cơ hơn bao giờ hết; về vẹn toàn lãnh thổ bất ổn biển đông các hòn đảo đang bị trung cộng chiếm đóng. Trong nước có quá nhiều bất ổn, tham nhũng, tranh giành quyền lực. Về kinh tế nợ công quá cao, nạn thất nghiệp tràn lan, chỉ riêng giới tư bản đồ là hênh hoang lộ bịch khoe của. Lãnh đạo đặt quyền lợi Trung Quốc và quyền lợi riêng của đảng, lên trên quyền lợi của dân tộc.

Sau vắn nạn kiều binh. Hiện tình đất nước đang trong giai đoạn (vắn nạn siêu lãnh tụ). Bất cứ chức vụ nào từ cấp xã đến trung ương đều có dấu hiệu (siêu lãnh tụ), tất cả đều tham nhũng, tự chiếm đất tự xây riêng, biệt phủ hay lăng tẩm, rất nguy nga đồ sộ. Bất cứ ai nằm trong trung ương Đảng, khi sống thì xây biệt phủ, khi chết thì xây lăng tẩm, và mỗi người đều được đặt tên đường, để vinh danh công trạng bán nước cầu vinh, một lòng trung thành với Tàu cộng.

Siêu lãnh tụ Hồ Chí Minh thì được nâng lên ngang hàng với Thần Thánh. Công đức được xưng tụng cao tận mây xanh. Bác hồ biết 29 ngoại ngữ, nhưng tiếng Việt thì chưa thông thạo. Bác viết một bản di chúc ngắn, những sai nhiều lỗi, gạch chéo nhiều nơi. Chưa bàn đến nhiều bằng chứng Hồ Chí Minh là Hồ Tập Chương, một điệp viên Hoa Nam (trung cộng) đội lốt giả làm người Việt Nam



Hãy điêm lại những phát biểu của lãnh tụ cộng sản để hiểu rõ mưu đồ bán nước cầu vinh của đảng.

Hãy nghe Lê Duẩn nói gì:

“Ta đánh Mỹ là đánh cả cho Liên Xô, đánh cho Trung Quốc, cho các nước xã hội chủ nghĩa và cho cả nhân loại, đánh cho cả bọn xét lại đang đâm vào lưng ta”

Như vậy hồn thiêng của hai triệu người lính cộng sản miền bắc hy sinh trong chiến tranh là vô nghĩa

Công hàm năm 1958 của Phạm Văn Đồng:

*“Trong công hàm này Thủ tướng Phạm Văn Đồng thông báo cho Thủ tướng Chu Ân Lai biết Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa **"tán thành và tôn trọng"** "bản tuyên bố ngày 4 tháng 9 năm 1958 của Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa quyết định về hải phận 12 hải lý của Trung Quốc”*

Chính quyền Trung Quốc cho rằng công hàm Phạm Văn Đồng là một trong những bằng chứng cho thấy chính quyền Việt Nam đã công nhận chủ quyền của Trung Quốc đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

VC Nguyễn Văn Linh (Mười Cúc) lên nắm chức Tổng Bí Thư, nói một câu đê đòì và làm ô danh, điêm nhục thêm cho Hồ chí Minh và đảng CSVN:

“Tôi cũng biết rằng, dựa vào Trung Quốc sẽ mất nước, nhưng thà mất nước còn hơn mất Đảng “.

*"Thà mất nước còn hơn mất đảng"
Đấy, quyết tâm cộng sản đề ra
Thà dâng Tàu cộng sơn hà
Để Tàu cho phép đảng ta sống bèn
Còn sông núi mất tên mất tuổi
Dân mất nơi sớm tối gọi nhà
Rồi bày cộng sản Trung Hoa
Âm mưu Hán hoá, đảng ta lỗi gì?*

*Lỗi tại dân ngu si, nhu nhược
Không dám nào cả nước dân thân
Cùng nhau đòi lại đời dân
Đòi về tổ quốc trọn phần đầy thôi !
Nói thật nhé, bọn người cộng sản
Bốn triệu tên với đảng trung thành
Sức đâu đọ với dân lành
Tám mươi triệu khắp mọi ngành dân gian ???
Đã biết đảng tập đoàn bán nước
Chỉ mê say quyền tước bạc vàng*

Lo gì còn, mất Việt Nam
Sá gì dân tộc lâm than đau buồn ?
Sao lại chẳng tìm phương vùng dậy
Để muôn sau lưng lầy kiêu hùng?
Mà ta vô cảm lạnh lùng
Mặc ai quần quai nổi chung căm hờn !

*

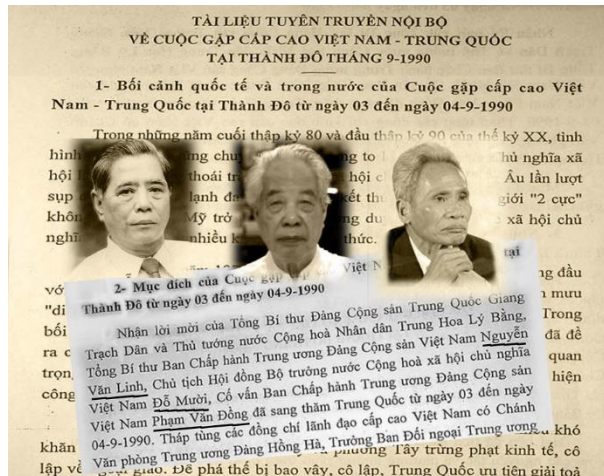
"Thà mất nước còn hơn mất đảng"
Nghe rõ lời cộng sản nói không?
Nếu không đồng loạt, đồng lòng
Vùng lên mà cứu non sông giống nòi
Thì ta sẽ sống đời nô dịch
Và nước ta thành tỉnh của Tàu
TỰ DO giả chẳng rẻ đâu
Mà bằng xương máu, bằng câu kiên cường!
Muốn bảo vệ quê hương dòng giống
Con cháu mình được sống TỰ DO
Thì đừng hèn nhát, quanh co
Đừng mơ hàng xóm tặng cho, như quà !
Phải vùng dậy giữ nhà, giữ nước
Như Ông Cha đảm lược bao lần
Kìa Đinh-Lý-Nguyễn-Lê-Trần
Phát cờ nổi trống đem quân diệt thù
Để đất nước muôn thu rực rỡ
Nay cháu con khiếp sợ, uơn hèn
Đã mang tội với Tổ Tiên
Năm châu còn nhục cho riêng giống nòi !

*

Đứng lên, đứng dậy làm người
Đừng làm sâu bọ uống đời lấm ru ??

Ngô Minh Hằng

“Trích dẫn trên trang website batkhuat.net Trường Bộ Binh Thủ Đức”.



Bán Nước Để Cứu Đảng Qua Hội Nghị Thành Đô

Hội nghị bí mật tại khách sạn Kim Ngưu, Thành Đô, thủ phủ tỉnh Tứ Xuyên trong hai ngày 3 và 4 tháng 9 năm 1990 giữa phía Việt Nam gồm:

1- Phạm Văn Đồng (hai lần ký công hàm bán nước)

2- Tên ‘thiến heo’ Đỗ Mười, (kẻ hủy diệt miền nam VN)

3 lần đánh tư sản (một hình thức cải cách ruộng đất)

3 lần đৌρει tiền (cướp trắng tài sản người dân miền nam)

Chiến dịch, Đi kinh tế mới

Xua đuổi 2 triệu người vượt biên (thuyền nhân)

Tù cải tạo

Đất nước thụt hậu – Hận thù bắc nam.

3- Tên “Mười Cúc” Nguyễn Văn Linh (lần thứ hai tuyên bố bán nước)

Phía trung cộng:

Bạo chúa Giang Trạch Dân và Lý Bằng.

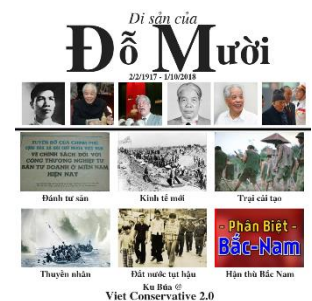
Trước đây sử gia Lê Văn Hưu đã thốt lên câu dứt ruột trong Đại Việt Sử Ký Toàn Thư: “Xin trời vì nước Việt ta sớm sinh thánh nhân, tự làm đế nước nhà”. Nếu sử gia sống trong thời đại này, hẳn ngài sẽ đổi thành “Xin trời vì nước Việt ta sớm đánh thức nhân dân để họ biết đứng lên, tự làm chủ nước nhà.”

Chết ơi ! Cho thiếp hỏi chàng:

Thiếp đâu có đẹp dịu dàng như Nga

Cũng không giàu giống Qatar...

Tại sao chàng vẫn cứ sà vào yêu?



Việt ơi! Nàng chó hỏi nhiều
Tuy em không đẹp yêu kiều, mộng mơ
Nhưng ta yêu nét ngây thơ
Ngây thơ đến mức ngu ngơ của nàng.

Bao phen ta lỡ sỡ sàng
Thế nhưng em vẫn nhẹ nhàng bỏ qua
Còn dăng ta cả song Sa
Mặc cho con cái lu loa khóc gào !

Thân em ta cũng sờ vào
Đầu, chân, ngực, rốn... chỗ nào cũng ngon
Vân Phong, Phú Quốc, Vân Đồn...
Nàng đều bịt miệng các con dăng mình

Chết ơi ! Chàng quả có tình
Để em chờ đợi tình hình bớt căng
Em cho chàng 99 năm
Chàng tha hồ đến ăn nằm với em!

Thích gì chàng cứ dựng lên
Các con khóc mãi cũng quen thôi mà
Mai sau thống nhất một nhà
Con chàng – con thiếp đều là họ Trung!

Cảm ơn nàng nhé Việt cưng
Anh thề suốt kiếp chẳng ngừng yêu em!
Mong trời xe chỉ, kết duyên
Vợ chồng **Chết-Việt** đổi tên thành **Tàu!**

Bài thơ Tác giả vô danh

Bài biên khảo dựa trên Google search.
Viết để tưởng niệm ngày
Quốc Hận 30 Tháng 4, 1975
Té Luân

